

Số: /TM-KSBT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025.

THƯ MỜI BÁO GIÁ

(Hóa chất, vật tư, sinh phẩm dùng trong xét nghiệm dịch vụ của Khoa Sức khỏe sinh sản - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng)

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá hàng hóa, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà cung cấp hóa chất, vật tư, sinh phẩm dùng trong xét nghiệm dịch vụ với nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng. Số 84 Nguyễn Tất Tố, phường Lê Chân, Hải Phòng.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Khoa Dược - Vật tư y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng;
SĐT: 0225.3842.878, Email: duoc.cdchp@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: duoc.cdchp@gmail.com
 - Nhận qua email: duoc.cdchp@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16h ngày 09 tháng 10 năm 2025, đến trước 17h ngày 19 tháng 10 năm 2025.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày từ ngày 19 tháng 10 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục chi tiết tại phụ lục kèm theo.

2. Địa điểm cung cấp: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Vậy Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng kính mời các đơn vị gửi báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải trên HTMĐTQG;
- TTGDSK (đăng tải trên website đơn vị);
- HĐMS; TCKT; SKSS; XN;
- Lưu: VT, D-VTTYT.

GIÁM ĐỐC

Đồng Trung Kiên

PHỤ LỤC I: DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Thư mời báo giá số /TM-KSBT ngày tháng năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật thành phố Hải Phòng)

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc tương đương	Quy cách tham khảo	ĐVT tham khảo	Số lượng cơ sở 1	Số lượng cơ sở 2	Tổng số lượng
1.	Bông hút nước	100% bông xơ tự nhiên, hút nước	Túi 1kg	kg	1	32	33
2.	Povidine 10%	Dung dịch dùng ngoài povidine 10%	Chai 500ml	Chai	1	20	21
3.	Acid acetic	Acid acetic 3%	Chai 500ml	Chai	1	20	21
4.	Lugol	Lugol 3%	Chai 500ml	Chai	1	30	31
5.	Săng y tế	Săng dùng 1 lần	Cái	Cái	70		70
6.	Găng tay cao su y tế	Găng tay cao su y tế, chưa tiệt trùng, có bột, size M	Đôi	Đôi	100	8000	8100

7.	Cồn 90 độ	Chứa 90 % ethanol	Chai 500ml	Chai	1	20	21
8.	Lam kính nhám	Lam kính loại nhám, kích thước tối thiểu 25x75mm	72 cái/hộp	Hộp	1		1
9.	Que lấy tế bào	Que lấy tế bào, gỗ, lấy mẫu bệnh phẩm cổ tử cung	100 que/ hộp	Hộp	1	3	4
10.	Microshield 2%	Dung dịch sát khuẩn ngoài ra	Chai 500ml	Chai		12	12
11.	Dung dịch khử khuẩn 2%	Dung dịch Glutaraldehyde 2%	5lit/can	Can		8	8
12.	Găng tay phẫu thuật size 7	Găng tay phẫu thuật, vô khuẩn size: 7, có bột, tiết trùng, loại dài	50 đôi/hộp	Đôi		500	500
13.	Bơm kim tiêm 5ml	Bơm kim tiêm 5ml, 23Gx1	Chiếc	Chiếc		2.000	2000
14.	Ống hút điều kinh số 4	Ống hút điều kinh - size:4	1cái/túi	Ống		1.000	1000
15.	Gel siêu âm	Gel siêu âm màu xanh hoặc không màu.	5 lít/can	Can		10	10

16.	Giấy in siêu âm	Giấy in siêu âm (110mm x 20m)	200 kiểu/cuộn	Cuộn		25	25
17.	Dung dịch Tím Gentian	Dùng để nhuộm gram tìm vi khuẩn	Chai 500ml	Chai		4	4
18.	Lam kính tròn	Lam kính kích thước tối thiểu 25x75mm. 1mm-1.2mm, tròn	72 cái/hộp	Hộp		56	56
19.	NaCl 0.9%	Dung dịch NaCl 0.9%	Chai 500ml	Chai		48	48
20.	Lamen	Kích thước: 18 x 18mm Độ dày: 0.13-0.17 mm	100 miếng/hộp; 10 hộp/ gói	hộp		30	30
21.	Test Chlamydia	Độ nhạy: $\geq 87,2\%$ Độ đặc hiệu: $\geq 98,3\%$	Test	Test		600	600
22.	Viên khử khuẩn Presept	Viên khử khuẩn, thành phần 2,5g Troclosene Sodium	100 viên/hộp	Hộp		12	12
23.	Que tăm bông lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm	Tiệt trùng Chất liệu: Ống nhựa. Nắp nhựa, đầu bông que gỗ. Kích thước tối thiểu 12 x 150 mm, dày 0.2mm	100que/Túi	Que		1.000	1000
24.	Ống hút điều kinh số 5	Ống hút điều kinh số 5, khử trùng bằng ethylene oxide, dùng trong sinh sản	1 ống/túi	Ống		25	25

25.	Ống hút điều kinh số 6	Ống hút điều kinh số 6, khử trùng bằng ethylene oxide, dùng trong sinh sản	1 ống/túi	Ống		15	15
26.	Bộ Beta HCG	Khay 96 giếng. 6 lọ chất chuẩn, 4 lọ hoá chất phản ứng. Dùng cho máy elisa MICROPLATE READER, model Stat fax 3200	96test/hộp	Hộp		1	1
27.	Hoá chất sinh hóa định lượng acid uric	Định lượng Acid Uric trong máu Dùng cho máy SPHERA , Italia	R1 5x48ml; R2 1x60ml	Hộp		1	1
28.	Hoá chất sinh hóa định lượng protein toàn phần	Định lượng Protein toàn phần trong máu Dùng cho máy SPHERA , Italia	R1 6x60ml	Hộp		1	1
29.	Hoá chất sinh hóa định lượng canxi	Định lượng canxi toàn phần trong máu Dùng cho máy SPHERA , Italia	R1 6x30ml	Hộp		1	1
30.	Hoá chất sinh hóa định lượng LDL	Định lượng LDL Dùng cho máy SPHERA , Italia	R1 4x30ml; R2 4x10ml	Hộp		1	1
31.	Ống nghiệm Heparin	Ống nghiệm heparin, dung tích 2ml nắp nhựa	100 ống/khay	Ống		1.000	1000
32.	Nước cất	Nước cất 2 lần	10lít/can	Can		5	5
33.	Môi trường rửa tinh trùng	Độ pH=7,3-7,6 Độ thẩm thấu: 270-290 mOsm/kg Nội độc tố: <0,25EU/ml Kiểm tra khả năng sống của tinh trùng $\geq 80\%$	20ml/lọ	lọ		1	1
34.	Môi trường phân loại tinh trùng	Bao gồm: dung dịch Upper layer 90% và dung dịch Lower layer 45% Nội độc tố vi khuẩn <0,5 EU/ml Kiểm tra khả năng sống sót của tinh trùng $\geq 75\%$	2x20ml/lọ/bộ	bộ		1	1

PHỤ LỤC II: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời báo giá số /TM-KSBT ngày tháng năm 2025

của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật thành phố Hải Phòng)

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng và khả năng cung ứng của Công ty, chúng tôi ...[Ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh], xin gửi báo giá như sau:

1. Báo giá cho hàng hóa liên quan:

STT	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Quy cách	ĐVT	Số lượng/ Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1													
2													
n													

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ...ngày, kể từ ngày.... tháng...năm[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày kể từ ngày...]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày.....tháng.....năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)

